

Rx

# KASIOD

*Viên nén*

**THÀNH PHẦN:** 1 viên nén  
 Diiodohydroxyquinolin.....210 mg  
 Tá dược.....vd.....1 viên  
 (Tá dược gồm: Croscarmellose, Microcrystalline cellulose, Povidon, Magnesi stearat, Aerosil)

**TRÌNH BÀY:** Hộp 4 vỉ x 25 viên.

**CHÚ Ý:**

- ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
- NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.
- THUỐC NÀY CHỈ BÁN THEO ĐƠN CỦA THẦY THUỐC.

**DƯỢC LỰC HỌC:**

- Sát khuẩn ruột.
- Trị amip do tiếp xúc.
- Trị động vật nguyên sinh.

**DƯỢC ĐỘNG HỌC:**  
 Thuốc hấp thu rất kém sau khi uống, thải trừ chủ yếu qua phân, dưới 10% qua nước tiểu.

**CHỈ ĐỊNH:**  
 Bệnh lỵ amip đường ruột.  
 Ía chảy cấp tính gốc nhiễm khuẩn không có hiện tượng lan tràn.

**CÁCH DÙNG:**  
 Theo chỉ định của thầy thuốc.  
 Liều thông thường:  
 + Lỵ amip đường ruột: uống trong 20 ngày.  
 Người lớn: Uống 2 - 3 viên x 3 lần/ngày  
 Trẻ em trên 30 tháng: 5 - 10 mg/kg/24 giờ, chia làm 3 - 4 lần uống.  
 + Ía chảy cấp: uống tối đa trong 7 ngày.  
 Người lớn: Uống 2 - 3 viên x 2 - 3 lần/ngày.  
 Trẻ em trên 30 tháng: 5 - 10 mg/kg/24 giờ, chia làm 3 - 4 lần uống.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Quá mẫn cảm với Diiodohydroxyquinolin hoặc một trong các thành phần tá dược của thuốc.
- Cường tuyến giáp.
- Viêm da đầu chi do bệnh ruột.
- Phụ nữ có thai.
- Trẻ em đến 30 tháng tuổi.

**TƯƠNG TÁC THUỐC:**  
 Không phối hợp Kasiod với các thuốc có chứa hydroxyquinolin.

**THẬN TRỌNG:**  
 Tùy theo mức độ bệnh, khi điều trị cần bù nước nếu thấy cần thiết.  
 Nếu ía chảy nhiễm khuẩn có biểu hiện lan tràn cần phải dùng thêm kháng sinh khuếch tán tốt.  
 Không dùng kéo dài quá 4 tuần.  
 Thuốc có chứa iod ( khoảng 134 mg/viên) nên có thể làm rối loạn các xét nghiệm sinh học chức năng tuyến giáp.

**SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ:**  
 Phụ nữ có thai: Chống chỉ định.  
 Phụ nữ cho con bú: Chưa xác định được rõ lượng thuốc đi vào sữa mẹ nên với sự cẩn thận, không dùng cho phụ nữ cho con bú.

**TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**  
 Thuốc có thể gây rối loạn thị giác, làm mờ mắt nên không sử dụng được cho người lái xe và vận hành máy móc.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**  
 Rối loạn tuyến giáp, kèm theo bướu hoặc cường giáp do quá tải iod  
 Phát ban ngoài da dạng mụn.  
 Nôn, đau dạ dày.

**QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:**

- Triệu chứng: Đau bụng. Ía chảy, đau đầu, sốt cao, run rẩy, rối loạn thị giác.
- Xử trí: Gây nôn, rửa ruột. Điều trị triệu chứng. Theo dõi thị giác và thần kinh.

**Lưu ý:** Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

**BẢO QUẢN - HẠN DÙNG:**  
 Bảo quản : Dưới 30°C, nơi khô mát, tránh ánh sáng.

ĐỂ THUỐC XA TẦM TAY TRẺ EM.

Hạn dùng : 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Tiêu chuẩn:** TCCS.



WHO - GMP

**Sản xuất tại:**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM KHÁNH HÒA**  
 Đường 2-4, P. Vĩnh Hòa, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa